

I. TỰ LUẬN

1. Những tiến bộ trong đời sống con người thời kỳ đá mới?
2. Tư hữu xuất hiện đã dẫn đến sự thay đổi trong xã hội nguyên thủy như thế nào?
3. Xã hội cổ đại phương Đông gồm những tầng lớp nào? Hãy giải thích tại sao ở đây lại hình thành các tầng lớp xã hội đó?
4. Về sơ đồ sự phân hóa xã giai cấp trong xã hội phong kiến Trung Quốc và trình bày đặc điểm xã hội thời Tần - Hán? Đặc điểm để nhận biết chế độ phong kiến đã được xác lập?
5. Thành tựu của văn hóa Trung Quốc thời phong kiến? Ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc ra bên ngoài, liên hệ với Việt Nam?
6. Hai vương triều : Hồi giáo Đê-li và Mô-gôn ở Ấn Độ có điểm gì giống và khác nhau? Ảnh hưởng của văn hóa Ấn ra bên ngoài, liên hệ với Việt Nam.
7. Đặc trưng của xã hội phong kiến tây Âu?
8. Ở Việt Nam có những điều kiện tự nhiên thuận lợi nào cho người nguyên thủy tồn tại và phát triển?
9. Những điểm mới trong cuộc sống của cư dân Phùng Nguyên là gì? So sánh với cư dân Hòa Bình, Bắc Sơn?
10. Đánh giá ý nghĩa sự ra đời của thuật luyện kim và nghề nông trồng lúa nước ở Việt Nam thời nguyên thủy?

II. TRẮC NGHIỆM

1. Thời kì phát triển của chế độ nguyên thủy, tổ chức xã hội là
A. thị tộc, bộ lạc B. bộ lạc C. bảy người nguyên thủy. D. thị tộc phụ hệ
2. Xã hội cổ đại phương đông:
A. xã hội có 3 tầng lớp người B. xã hội hậu nguyên thủy
C. xã hội chiếm nô D. xã hội có giai cấp đầu tiên trong lịch sử
3. Tính cộng đồng của thị tộc, tức là
A. không có sự phân biệt giữa người với người . C. của chung, làm chung, ở chung
B. của chung, làm chung, ở chung, ăn chung. D. của chung, ở chung, ăn chung.
4. Vì sao gọi là "nông lịch"
A. do nông dân tạo ra B. căn cứ vào hiện tượng tự nhiên
C. chia một năm làm 4 mùa D. phục vụ nông nghiệp
5. Người tối cổ tồn tại cách đây trong khoảng thời gian nào?
A. 4 vạn năm đến 2000 năm B. 5 triệu năm đến nay
C. 6 triệu năm đến 4 triệu năm D. 4 triệu năm đến 4 vạn năm
6. Công cụ lao động người tinh khôn sử dụng
A. đồ sắt B. đồ đồng C. đồ đá mới D. đồ đá cũ
7. Bộ lạc là
A. tập hợp những người có cùng lãnh thổ
B. tập hợp một số thị tộc có nguồn gốc họ hàng và tổ tiên xa xôi

- C. tập hợp những người có chung dòng máu
D. tập hợp những người có cùng phong tục tập quán
8. Đặc điểm chính trị của các quốc gia cổ đại phương Đông là
A. Quân chủ chuyên chế
B. Quân chủ sơ khai
C. Dân chủ cộng hoà
D. Quân chủ lập hiến
9. Vương triều mở đầu xã hội có giai cấp và nhà nước ở Trung Quốc là
A. Tần
B. Hán
C. Chu
D. Hạ
10. Thị tộc là
A. tập hợp những người có cùng lãnh thổ
B. tập hợp những người có cùng màu da
C. tập hợp những người có chung dòng máu
D. tập hợp những người có cùng phong tục tập quán
11. Loại vũ khí thời nguyên thủy khiến con người đầu tiên dễ săn thú an toàn và hiệu quả là
A. cung tên
B. lao
C. rìu
D. dao
12. Những quốc gia cổ đại đầu tiên đã ra đời
A. ở các vùng thung lũng
B. trên lưu vực các dòng sông lớn
C. ven biển Địa Trung Hải
D. ở các vùng núi cao
15. Lực lượng đông nhất trong xã hội cổ đại phương Đông là
A. quý tộc
B. nông dân tự do
C. thợ thủ công
D. nông dân công xã
17. Ông vua kiệt xuất và nổi tiếng nhất trong lịch sử Ấn Độ là ai?
A. Bim-bi-sa
B. A-sô-ka
C. Găng-đi
D. A-cơ-ba
18. Ngành kinh tế hỗ trợ cho nghề nông của cư dân Phương Đông cổ là?
A. Buôn bán với các nước khác
B. Phát triển nghề thủ công
C. Chăn nuôi gia súc, làm gốm, dệt vải, trao đổi sản phẩm
D. Làm nông nghiệp, trồng lúa nước
19. Mở đầu xã hội có giai cấp và nhà nước ở Tr. Quốc là vương triều nào và khoảng thời gian?
A. Nhà Hạ – Thế kỷ XXI Tr.CN
B. Nhà Tần – 221 Tr.CN
C. Nhà Thương – Thế kỷ XX Tr.CN
D. Nhà Triệu – Thế kỷ II Tr.CN
20. Trong xã hội chiếm nô Địa Trung Hải thứ hàng hoá quan trọng bậc nhất là?
A. Sản phẩm nông nghiệp
B. Nô lệ
C. Gia súc
D. Sản phẩm thủ công nghiệp
21. Các quốc gia cổ đại Phương Đông gồm những nước nào sau đây?
A. Lưỡng Hà, Ai Cập, Hi Lạp.
B. Ai Cập, Lưỡng Hà, Mông Cổ.
C. Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Quốc.
D. Lưỡng Hà, Italia, Hi Lạp.
22. Vai trò của nông dân công xã trong xã hội Phương Đông cổ đại là?
A. Lực lượng sản xuất chính nuôi sống xã hội
B. Lực lượng đông đảo trong xã hội.
C. Những người làm nghề tự do
D. Những người tạo ra sản phẩm để nuôi sống quý tộc
23. Sản phẩm nổi tiếng của người Hi Lạp – Rôma là?
A. Đồ gốm, Rượu nho, dầu ô-liu
B. Lúa mạch, lúa mì
C. Tất cả các sản phẩm
D. Trâu bò, cừu
24. Chữ viết cổ của người Ấn Độ là?
A. Chữ Nôm
B. Chữ Phạn
C. Chữ tượng ý
D. Chữ Hán
25. Các quốc gia cổ Ấn Độ được hình thành vào khoảng thời gian nào?
A. 1500 năm Tr.CN
B. 2000 năm Tr.CN
C. 1000 năm Tr.CN
D. 500 năm Tr.CN

26. Cư dân vùng Địa Trung Hải biết sử dụng công cụ đồ sắt vào thời gian nào?
 A. Đầu thiên niên kỷ II Tr. CN
 B. Đầu thiên niên kỷ III Tr. CN
 C. Đầu thiên niên kỷ IV Tr. CN
 D. Đầu thiên niên kỷ I Tr. CN
27. Ý nghĩa của việc xuất hiện công cụ lao động bằng đồ sắt đối với vùng Địa Trung Hải là?
 A. Con người bước vào thời đại văn minh
 B. Ra đời các ngành khoa học
 C. Diện tích canh tác tăng, trồng trọt có kết quả
 D. Phát triển nhiều ngành nghề
28. Thành phần kinh tế nào đóng vai trò chủ đạo ở thị quốc Địa Trung Hải?
 A. Thủ công
 B. Thủ công và thương nghiệp
 C. Nông nghiệp
 D. Thương nghiệp
29. Nơi nào chịu ảnh hưởng của văn hoá Ấn-Độ?
 A. Đông Nam Á
 B. Đông Âu
 C. Trung Cận Đông
 D. Ba-tư
30. Đạo Phật ra đời ở đâu từ khi nào?
 A. Trung Quốc, thế kỷ VI Tr.CN
 B. Ấn độ, thế kỷ VI Tr.CN
 C. Bắc Âu, thế kỷ I Tr.CN
 D. Đông Nam Á, thế kỷ X Tr.CN
- Câu 31.** Chế độ phong kiến Trung Quốc đã phát triển tới đỉnh cao dưới triều đại nào?
 A. Hán.
 B. Đường.
 C. Minh.
 D. Thanh.
- Câu 32.** Triều đại đầu tiên ở Trung Quốc đã cho mở các khoa thi để tuyển chọn quan lại là nhà
 A. Hán.
 B. Tùy.
 C. Đường.
 D. Tống.
- Câu 33.** Người đã sáng lập ra triều Minh ở Trung Quốc là
 A. Lưu Bang.
 B. Lý Uyên.
 C. Triệu Khuông Dã.
 D. Chu Nguyên Chương.
- Câu 34.** Mầm mống của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa đã xuất hiện ở Trung Quốc vào
 A. đầu thế kỉ VIII dưới triều nhà Đường
 B. đầu thế kỉ XI dưới triều nhà Tống.
 C. đầu thế kỉ XVI dưới triều nhà Minh
 D. đầu thế kỉ XVIII dưới triều nhà Thanh.
- Câu 35.** Triều đại phong kiến đã thực hiện xóa bỏ các chức quan trung gian ở trung ương như thừa tướng, thái úy và thay vào đó là các thượng thư phụ trách các bộ là
 A. nhà Đường.
 B. nhà Tống.
 C. nhà Minh.
 D. nhà Thanh.
- Câu 36.** Nho giáo có vai trò như thế nào với xã hội Trung Quốc?
 A. Là cơ sở lí luận và tư tưởng của chế độ phong kiến.
 B. Là công cụ thống trị về mặt tinh thần với nhân dân.
 C. Là tư tưởng chi phối giáo dục, thi cử.
 D. Là tư tưởng chi phối đời sống tinh thần.
- Câu 37.** Trong thời phong kiến, Việt Nam đã tiếp thu tư tưởng nào từ Trung Quốc?
 A. Nho giáo.
 B. Phật giáo.
 C. Đạo giáo.
 D. Hindu giáo.
- Câu 38.** So với bộ máy nhà nước thời Tần - Hán, bộ máy nhà nước thời Minh có điểm khác biệt chủ yếu?
 A. Quyền lực tập trung vào tay vua.
 B. Các chức Thừa tướng, thái úy bị bãi bỏ.
 C. Vua là người đứng đầu nhà nước và quân đội.
 D. Quan lại tuyển chọn qua thi cử.
- Câu 39.** Đơn vị chính trị, kinh tế cơ bản của chế độ phong kiến ở Tây Âu là
 A. lãnh địa phong kiến.
 B. thành thị trung đại.
 C. trang trại của quý tộc.
 D. xưởng thủ công của lãnh chúa.
- Câu 40.** Quá trình thành quan hệ sản xuất phong kiến ở Tây Âu là quá trình
 A. xác lập quan hệ bóc lột của lãnh chúa đối với nông nô.

B. xác lập quan hệ bóc lột của chủ nô đối với nô lệ.

C. chia tách đế quốc Rôma thành nhiều vương quốc nhỏ.

D. tập trung ruộng đất thành những trang trại lớn.

Câu 41. Khi kéo vào Rôma, người Giécman đã từ bỏ tôn giáo nguyên thủy và tiếp thu tôn giáo nào?

A. Kitô giáo. B. Hồi giáo.

C. Ấn Độ giáo.

D. Phật giáo.

Câu 42. Hai giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến Tây Âu là những giai cấp nào?

A. Lãnh chúa và nông nô.

B. Nông dân và nô tì.

C. Quý tộc và nông dân.

D. Nô lệ và lãnh chúa.

Câu 43. Trong lãnh địa phong kiến lực lượng sản xuất chính là

A. nông dân.

B. thợ thủ công.

C. nô lệ.

D. thương nhân.

Câu 44. Đặc điểm nổi bật về kinh tế của lãnh địa là

A. một cơ sở kinh tế khép kín, mang tính chất tự cung, tự cấp.

B. đơn vị kinh tế đóng kín, phát triển mạnh mẽ.

C. lấy công thương nghiệp làm chính.

D. người nông dân sản xuất ra mọi hàng hoá.

Câu 45. Nội dung nào dưới đây không phải là biểu hiện của chế độ phong kiến phân quyền ở Tây Âu thời trung đại ?

A. Vua là người nắm quyền tối cao.

B. Vua không có quyền can thiệp vào một số lãnh địa của lãnh chúa lớn.

C. Thực chất vua chỉ là một lãnh chúa lớn.

D. Mỗi lãnh địa là một đơn vị chính trị độc lập.

Câu 46. Từ thế kỉ XI ở Tây Âu đã xuất hiện những tiền đề của

A. nền kinh tế hàng hoá.

B. điền trang thái ấp.

C. đô thị hiện đại.

D. lãnh địa phong kiến.

Câu 47. Ở hậu kì trung đại, quá trình chuyên môn hoá diễn ra khá mạnh mẽ trong

A. thủ công nghiệp.

B. nông nghiệp.

C. thương nghiệp.

D. lãnh địa.

Câu 48. Những biểu hiện của cách mạng đá mới ở Việt Nam là

A. con người biết đến kĩ thuật mài, cưa, khoan đá và làm đồ gốm bằng bàn xoay.

B. sức kéo của trâu bò được sử dụng rộng rãi trong nông nghiệp.

C. đồ gốm dần dần chiếm lĩnh, thay thế cho đồ đá.

D. dân số gia tăng, địa bàn cư trú được mở rộng.

Câu 49. Di tích văn hóa Sa Huỳnh được phát hiện ở đâu trên đất nước ta?

A. Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Khánh Hòa.

B. Lạng Sơn, Thanh Hóa, Đồng Nai, Bình Phước.

C. Sơn La, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái.

D. Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Trị.

Câu 25. Cơ sở kĩ thuật chung của 3 nền văn hóa: Phùng Nguyên, Sa Huỳnh, Đồng Nai là

A. đồ đá.

B. đồ đồng.

C. đồ gỗ.

D. đồ sắt.

-HẾT-

Tuyensinh247.com